

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI - TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Đồng D**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Vũ Huy Hách**

Ông **Trịnh Đình Động**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh Hùng** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Thi tham gia phiên toà:

Bà **Nguyễn Thị Hảo** – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/HSST ngày 18/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với:

1/ *Bị cáo:* : **Đặng Sỹ Q.** Sinh năm: 1995. Giới tính: Nam.

Sinh trú quán: Thôn Thị Tân, xã Tân Phúc, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc : Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Họ tên cha: Đặng Sỹ Nhị - Sinh năm 1972. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hạnh - Sinh năm 1973. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Em trai: Đặng Sỹ Tuấn Anh - Sinh năm 1997. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo Đặng Sỹ Q bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/09/2019, đến ngày 17/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp Bảo Lãnh.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ *Bị hại:* Anh **Lê Văn T (Đã chết)**

Đại diện của bị hại: Ông **Bùi Văn H, SN 1961**

Trú tại: Châm Nhị, Vân Du, An Thi, Hưng Yên

3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

Chị Nguyễn Thị H, SN 1973

Trú tại: Thị Tân, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên

Ông Võ Văn C, SN 1965

Trú tại: Du Mỹ, Vân Du, Ân Thi, Hưng Yên

Anh Võ Văn S, SN 1991

Trú tại: Châm Nhị, Vân Du, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A.T, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đăng Sỹ Q sinh năm 1995 ở thôn Thị Tân, xã Tân Phúc, huyện A.T, tỉnh Hưng Yên có giấy phép lái xe hạng A1 số 010162106539 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 28/11/2016. Khoảng 19 giờ ngày 15/9/2019, Q có ngồi uống bia cùng với bạn ở thôn Ấp Phú, xã Quang Vinh, huyện A.T, đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HondaWave α , biển số 89B1 - 457.97 đi theo đường tỉnh lộ 376 theo chiều thị trấn A.T, huyện A.T đi xã Vân Du, huyện A.T, khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đường Thôn, xã Vân Du, huyện A.T do Q đã sử dụng rượu bia và không quan sát phía trước cùng chiều nên phần đầu xe mô tô do Q điều khiển đã đâm vào anh Lê Văn T sinh năm 1993 ở thôn Châm Nhị, xã Vân Du, huyện A.T đang đứng ở lề đường để chuẩn bị ngồi lên yên sau xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89C1 - 107.87 do ông Võ Văn C sinh năm 1965 ở thôn Du Mỹ, xã Vân Du, huyện A.T làm nghề xe ôm, điều khiển dừng đỗ ở gần sát lề đường bên phải, phía trước theo chiều xe mô tô Q điều khiển, sau đó tiếp tục đâm vào phần đuôi xe mô tô của ông C, làm anh T ngã văng ra mặt đường, xe mô tô do ông C điều khiển đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường, ông C cũng bị ngã, còn xe mô tô Q điều khiển bị đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường, Q bị ngã xuống mặt đường. Hậu quả anh T bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, trên đường đi cấp cứu thì bị chết, gia đình đưa về nhà; còn ông C và Q bị xây sát nhẹ, 2 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông là tỉnh lộ 376 thuộc địa phận thôn Đường Thôn, xã Vân Du, huyện A.T, tỉnh Hưng Yên là đoạn đường thẳng trải nhựa áp phan bằng phẳng, mặt đường rộng 11m. Thống nhất khám nghiệm lấy mép đường bên phải chiều đi từ thị trấn A.T, huyện A.T đi xã Vân Du, huyện A.T làm mép chuẩn, hướng chuẩn, hướng khám nghiệm; lấy cột mốc H1/15 làm điểm C định. Tiếp giáp với mặt đường 2 bên là lề đường, lề đường mỗi bên rộng 2,5m, tiếp giáp với lề đường bên phải là sân cây xăng dầu Mạnh H, tiếp giáp lề đường bên trái là sông. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có gì cản trở hay khuất tầm nhìn của mọi người tham gia giao thông.

Hiện trường để lại vết cà trên mặt đường ký hiệu C1, kích thước (4,8 x 0,01)m, đo từ đầu vết cà này vào mép chuẩn 3,4m, cuối vết cà này vào mép chuẩn 4,4m.

Cách đầu vết cà trên mặt đường ký hiệu C1 về hướng xã Vân Du 1,1m là đầu vết cà trên mặt đường thứ 2 ký hiệu C2 có kích thước (2,7 x 0,01)m, đo từ đầu vết cà này vào mép chuẩn 3,8m, cuối vết cà này vào mép chuẩn 3,9m.

Cách đầu vết cà trên mặt đường ký hiệu C2 về hướng xã Vân Du 2,7m là đầu vết cà trên mặt đường thứ 3 ký hiệu C3 có kích thước (0,12 x 0,01)m, đo từ đầu vết cà này vào mép chuẩn 1,85m, cuối vết cà này vào mép chuẩn 1,53m.

Cách đầu vết cà mặt đường ký hiệu C3 về hướng xã Vân Du 0,87m là đầu vết cà trên mặt đường thứ 4 ký hiệu C4 có kích thước (2,7 x 0,01)m, đo từ đầu vết cà này vào mép chuẩn 2,8m, cuối vết cà này vào mép chuẩn 2,1m.

Cuối vết cà mặt đường ký hiệu C4 là tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 89C1 - 107.87 ký hiệu X2 đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường, đầu xe quay về bên trái hướng khám nghiệm, đuôi xe quay về hướng khám nghiệm, đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô này vào mép chuẩn 2,1m, tâm trục bánh sau xe mô tô này vào mép chuẩn 1,3m.

Cách tâm trục bánh trước xe mô tô ký hiệu X2 về hướng xã Vân Du 2,3m là tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 89B1 - 457.97 ký hiệu X1 đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường, đầu xe quay về bên trái hướng khám nghiệm, đuôi xe quay về hướng khám nghiệm, đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô này vào mép chuẩn 5,2m, tâm trục bánh sau xe mô tô này vào mép chuẩn 4,5m.

Cách tâm trục bánh trước xe mô tô ký hiệu X1 về hướng xã Vân Du 3,8m là tâm vết máu loang trên mặt đường ký hiệu M có kích thước (1,1 x 0,8)m, đo từ tâm vết máu này vào mép chuẩn 6m.

Hiện trường còn để lại vết dầu loang trên mặt đường ký hiệu D có kích thước (0,9 x 0,7)m, đo từ tâm vết dầu loang này vào mép chuẩn 1,45m.

Cách đầu vết cà mặt đường ký hiệu C1 về hướng Vân Du 68m là điểm C định cột mốc H1/15. Ngoài ra không có dấu vết gì.

Sau khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A.T đã quản lý chiếc xe mô tô biển số 89B1 - 457.97 và xe mô tô biển số 89C1 - 107.87 cùng giấy tờ xe.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Lê Văn T xác định:

Tử thi hai mắt nhắm đồng tử giãn, kết giác mạc mắt nhợt. Hai hốc tai, hai lỗ mũi chảy nhiều máu; vùng đỉnh chẩm hai bên nằm trên đường giữa cách chân tóc gáy 13cm có đám sây sát da trên diện sụng nề kích thước (10 x 8)cm; vùng bụng bên trái cách đường giữa 2cm cách màu chậu trái 20cm có vết sây sát da kích thước (2 x 2)cm; phía sau lưng bên phải cách móm vai phải 3cm cách đường giữa 17cm có đám sây sát da kích thước (17 x 8)cm; phía sau lưng bên trái cách móm vai trái sau, cách đường giữa sau có đám sây sát da kích thước (10 x 8)cm; mặt ngoài khuỷu tay phải cách móm khuỷu 4cm

rải rách các vết sây sát da kích thước (5 x 4)cm; hai chân mặt trước gối, toàn bộ 1/3 trên cẳng chân phải có các vết sây sát da kích thước (15x 13)cm; mặt trong gối trái có vết sây sát kích thước (5 x 2); mổ kiểm tra vết thương vùng đỉnh chẩm thấy tổ chức dưới da bầm tím tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ kích thước (3 x 0,1)cm. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại Kết luận giám định số 158/PC09 ngày 24/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của Lê Văn T là do chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89B1 - 457.97 xác định:

Cần gương chiếu hậu bên phải có vết mài xước kim loại kích thước (0,02 x 0,01)m, làm gương gãy từ sau về trước; góc trên kính đèn xin nhan bên phải có vết mài xước dập vỡ kích thước (0,1 x 0,04)m chiều tác động từ trước về sau; ốp nhựa mặt lạ phía trước đầu xe dập vỡ bung rời khỏi xe; nhựa cánh yếm cả hai bên bị dập vỡ bung rời khỏi xe; chấn bunn phía trước bị dập vỡ cong vắn khỏi vị trí ban đầu, bị mài xước nhựa còn bám dính dị vật màu đen có kích thước (0,4 x 0,20)m; giảm xóc bên phải phía trước cong vắn khỏi vị trí ban đầu, có vết mài xước kim loại còn bám dính dị vật màu đen kích thước (0,3 x 0,04)m chiều tác động từ trước về sau; mặt ngoài đầu trục, đầu ốc trục trước bên phải có vết mài xước kim loại còn bám dính dị vật màu đen kích thước (0,07 x 0,03)m chiều tác động từ trước về sau; mặt ngoài bên phải may ơ bánh trước có vết mài xước kim loại còn bám dính dị vật màu đen kích thước (0,06 x 0,03)m chiều tác động từ trước về sau; mặt ngoài chân phanh có vết mài xước kim loại kích thước (0,04 x 0,01)m chiều tác động từ trước về sau; đầu ngoài để chân người lái bên phải có vết mài xước kim loại, cao su kích thước (0,04 x 0,03)m chiều tác động từ trước về sau; ốp bảo vệ ống xả có vết mài xước kim loại kích thước (0,1 x 0,08) chiều tác động từ trước về sau; mặt ngoài tay nắm bên phải có vết mài xước cao su kích thước (0,1 x 0,02) chiều tác động từ trước về sau.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89C1 - 107.87 xác định:

Mặt ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vết mài xước nhựa, dập vỡ phần kính gương bung rời khỏi xe chiều tác động từ ngoài vào trong để lại ốp nhựa, cần gương; ốp nhựa cạnh đèn xin nhan bên trái phía trước có vết mài xước nhựa, kích thước (0,05 x 0,01)m chiều tác động từ ngoài vào trong; góc trên bên trái mặt lạ phía trước đầu xe bị dập vỡ bung rời khỏi xe có kích thước (0,03 x 0,01)m; hai cánh yếm xe không có; đầu ngoài để chân bên trái người ngồi sau có vết mài xước kim loại kích thước (0,04 x 0,01)m chiều tác động từ ngoài vào trong; mặt ngoài tay sách bên trái có vết mài xước cao su chiều tác động từ ngoài vào trong kích thước (0,1 x 0,03)m; ốp nhựa bên trái dập vỡ bung rời khỏi xe kích thước (0,1 x 0,1)m ; cụm đèn phía sau xe dập vỡ bung rời khỏi xe; chấn bunn phía sau xe dập vỡ bung rời khỏi xe; biển số của xe bị bẹp lõm cong vắn chiều tác động từ ngoài vào trong, từ sau về trước; yên xe bung rời khỏi xe.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Đặng Sỹ Q đã đến Công an huyện A.T trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A.T đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối Q vào hồi 23 giờ ngày 15/9/2019 xác định: Q có nồng độ cồn 0,893mg/l.

Quá trình điều tra bị cáo Đặng Sỹ Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Ông Võ Văn C khi xảy ra tai nạn bị xây sát nhẹ, ông C không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường và từ chối giám định thương tích, từ chối định giá phần hư hỏng của chiếc xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Sỹ Q đã tác động đến gia đình đến thăm hỏi hỗ trợ mai táng anh T số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), gia đình T đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu Q phải bồi thường thêm bất kể khoản gì. Ngày 07/10/2019 gia đình anh T có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho Q.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89C1 - 107.87 thuộc quyền sở hữu của anh Võ Văn S sinh năm 1991 ở thôn Du Mỹ, xã Vân Du, huyện A.T – Là con trai ông C. Ngày 15/9/2019 ông C mượn chiếc xe mô tô này của anh S để sử dụng xảy ra tai nạn, xe bị hư hỏng nhẹ, xong anh S và ông C không có yêu cầu đề nghị gì về xe mô tô bị hỏng và từ chối việc định giá thiệt hại xe hỏng do tai nạn gây ra. Ngày 17/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A.T đã trao trả chiếc xe mô tô biển số 89C1- 107.87 cùng giấy tờ xe cho anh S nhận lại đầy đủ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 89B1 - 457.97 do bị can Đặng Sỹ Q điều khiển gây tai nạn là xe thuộc quyền sở hữu của Q. Hiện chiếc xe mô tô này hiện đang quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện A.T.

Cáo trạng số 31/CT-VKSAT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của VKS huyện A.T, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đặng Sỹ Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Đặng Sỹ Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Đặng Sỹ Q 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Tân Phúc, huyện A.T, tỉnh Hưng Yên theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu người được án treo C ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp trong thời gian bị cáo chấp hành án có thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 Luật THAHS để giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 89B1 - 457.97 số khung 125XFY393296, số máy HC 12E7393332 đã cũ, xe bị hư hỏng; 01 giấy phép lái xe số 010162106539; 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc chủ xe ; 01 giấy chứng nhận xe máy số 057131 đều mang tên Đặng Sỹ Q trả lại cho bị cáo

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Sỹ Q đã tác động đến gia đình đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình anh T tổng số tiền 200 triệu đồng. Gia đình anh T đã nhận không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Q.

- Án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

I/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện A.T, Kiểm sát viên, VKSND huyện A.T. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

II/ Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Sỹ Q đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của VKSND huyện A.T đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản hỏi cung bị can, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan tai nạn, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập được, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 15/9/2019 Đặng Sỹ Q có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ có BKS 89B1 -457.97 di trên đường 376 theo hướng từ thị trấn A.T đi xã Vân Du, khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đường Thôn, xã Vân Du, do Q đã sử dụng rượu , bia quá nồng độ và không quan sát phía trước cùng chiều nên phần đầu xe mô tô của Q đâm vào anh Lê Văn T đang đứng ở lề đường chuẩn bị ngồi lên yên sau xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có BKS 89C1-107.87 do ông Võ Văn C điều khiển dừng đỗ ở gần sát lề đường bên phải dẫn đến hậu quả anh T bị chết. Kết luận giám định số 158/PC09 ngày 24/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của anh T là do chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Bản cáo trạng số 31 ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A.T và quan điểm kết luận của Kiểm sát

viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Đặng Sỹ Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

III/ Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ : “Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở” gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình có thể sẽ gây thiệt hại cho xã hội để có biện pháp phòng ngừa. Những năm gần đây, tình trạng tai nạn giao thông ngày gia tăng gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản, phần lớn do ý thức chấp hành Luật giao thông của người dân chưa cao. Chính vì vậy việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo về hành vi phạm tội nêu trên là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe những người khác cần phải có ý thức hơn nữa trong việc chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, đảm bảo pháp luật được thực sự đi vào cuộc sống .

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Sỹ Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú và nhờ gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 200.000.000đ, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu TNHS cho bị cáo; bị cáo có bà nội, ông nội, ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có đơn đề nghị có xác nhận của UBND xã Tân Phúc nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về TNDS: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có BKS 89C1-107.87 cùng các giấy tờ có liên quan do ông C điều khiển thuộc sở hữu của anh Võ Văn S. Ngày 17/10/2019 cơ quan CSĐT công an huyện A.T đã trả lại cho anh S nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 89B1 - 457.97 số khung 125XFY393296, số máy HC 12E7393332 đã cũ, xe bị hư hỏng; 01 giấy phép lái xe số 010162106539; 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc chủ xe ; 01 giấy chứng nhận xe máy số 057131 đều mang tên Đặng Sỹ Q trả lại cho bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Sỹ Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2,5 Điều 65 của BLHS; Điều 136; điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Sỹ Q 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Tân Phúc, huyện A.T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo C ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển số 89B1 - 457.97 số khung 125XFY393296, số máy HC 12E7393332 đã cũ, xe bị hư hỏng; 01 giấy phép lái xe số 010162106539; 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc chủ xe ; 01 giấy chứng nhận xe máy số 057131 đều mang tên Đặng Sỹ Q trả lại cho bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hưng Yên;
- VKS huyện;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người liên quan;
- THA;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đồng D

